

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2019/HS-PT
Ngày: 21 – 3 – 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Quí

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Trinh

Bà Nguyễn Thị Thụy Vũ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông La Quốc Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2019/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị H, sinh năm: 1982 tại Cần Thơ. Nơi cư trú: Số 230A, khu vực Y, phường L, quận R, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không rõ họ tên và bà Nguyễn Thị V, sinh năm: 1960; em ruột có 02 người (lớn sinh năm: 1984, nhỏ sinh năm: 1990); có chồng Nguyễn Văn C và có 02 người con (lớn sinh ngày: 25/7/2006, nhỏ sinh ngày: 02/9/2016); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại (*có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 18/12/2017, Nguyễn Thị H bị bắt quả tang đang có hành vi bán số đề ăn thua bằng tiền tại nhà số 236B, khu vực Y, phường L, quận R, thành phố Cần Thơ. Kết quả thống kê phoi đề ngày 18/12/2017 đài Đồng Tháp có tổng số tiền là 5.482.000 đồng. Ngoài ra, kết quả thống kê các phoi đề được ghi từ ngày 14/11/2017 đến ngày 17/12/2017 có tổng số tiền là 7.436.000

đồng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị H khai nhận bắt đầu bán số đề với hình thức ghi số đầu, số đuôi, bao lô hai con và bao lô ba con số các đài Miền Nam cho người khác từ tháng 9/2016, sau đó tổng hợp phôi và giao lại cho người tên Tạo không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể để hưởng tiền hoa hồng và giữ lại để tính ăn thua trực tiếp với người chơi. Trung bình mỗi ngày Nguyễn Thị H bán được số tiền từ 1.700.000 đồng đến 2.000.000 đồng, mỗi ngày hưởng lợi từ 100.000 đồng đến 150.000 đồng. Vào ngày 18/12/2017, Nguyễn Thị H bán số đề cho Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị R, Trần Thị Bích N, Lê Thị Ngọc T2, Ngô Bích T3 và một số người khác bị cáo chỉ biết tên nhưng không rõ địa chỉ gồm: Hân, Kiêm, Mai, Hạnh, Tèo, Khang.

Tang vật thu giữ: 49 tờ giấy có nội dung ghi số đề đánh số thứ tự từ 01 đến 49; 01 radio hiệu Mason; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 130 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia A105 màu xanh; 02 cuốn tập học sinh bên trong có ghi các con số; tiền Việt Nam 6.237.000 đồng (thu dưới niêm 2.588.000 đồng, thu trong người Nguyễn Thị H 2.130.000 đồng; thu trong ba lô để trong phòng 1.519.000 đồng).

Đối với Nguyễn Thị T1 là em của Nguyễn Thị H khai nhận có bán số đề cho người chơi sau đó chuyển lại cho Nguyễn Thị H để hưởng lợi. Vào ngày 18/12/2017, T1 nhận ghi số đề cho người tên B, R, N không rõ tên, họ, địa chỉ cụ thể với số tiền 684.000 đồng, số tiền này T1 đã tự nguyện nộp lại cho Cơ quan điều tra; Nguyễn Thị R có mua số đề của Nguyễn Thị H số tiền 90.000 đồng và đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra. Cơ quan điều tra Công an quận R đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Thị T1 và Nguyễn Thị R.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 87/2018/HSST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Cái Răng đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 47; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khoản 3 Điều 7; Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Nguyễn Thị H 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Buộc Nguyễn Thị H nộp số tiền 45.000.000 đồng thu lợi bất chính để sung công quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 2.588.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 130 màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Nokia A105 màu xanh.

Tịch thu tiêu hủy 49 tờ giấy có nội dung ghi số đề đánh số thứ tự từ 01 đến

49; 01 radio Mason; 02 cuốn tập học sinh bên trong có ghi các con số.

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.649.000 đồng do không có liên quan đến hành vi phạm tội.

Các vật chứng trên được thu giữ trong vụ án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, vào ngày 06/12/2018, bị cáo Nguyễn Thị H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị H vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình phải nuôi 02 con còn nhỏ và một mẹ già; chồng của bị cáo không có nghề nghiệp ổn định; bản thân bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, không vi phạm pháp luật; trình độ học vấn thấp, không am hiểu pháp luật; đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo còn trình bày, bị cáo chưa nhận lại số tiền 3.649.000 đồng mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trả lại cho bị cáo.

Kiểm sát viên nhận định: Bản án sơ thẩm đã tuyên là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; bị cáo có một thời gian dài bán số đề cho nhiều người để thu lợi bất chính nên cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để đảm bảo tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Với mức án 06 tháng tù đã tuyên đối với bị cáo là không cao. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không bổ sung thêm chứng cứ gì mới để xem xét nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Riêng quyết định của bản án về xử lý vật chứng, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên trả lại cho bị cáo số tiền 3.649.000 đồng và tịch thu tiêu hủy các phôi đề là không phù hợp nên đề nghị sửa án sơ thẩm, tiếp tục quản lý số tiền 3.649.000 đồng để đảm bảo thi hành án và lưu giữ các phôi đề tại hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình tiến hành tố tụng ở cấp sơ thẩm đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm quyền lợi hợp pháp cho những người tham gia tố tụng. Các chứng cứ tại hồ sơ đủ để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như để giải quyết các vấn đề khác có liên quan.

[1] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã thành niên, biết rõ hành vi bán số đề trái phép để thu lợi bất chính là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi nên bị cáo đã thực hiện. Vào lúc 15 giờ 40 phút ngày 18/12/2017, bị cáo bị bắt quả tang khi đang cộng phôi đề tại nhà số 236B, khu vực Y, phường L, quận R, thành phố Cần Thơ với tổng số

tiền bán số đề trong ngày 18/12/2017 đài Đồng Tháp là 5.482.000 đồng và đã thu giữ các phôi đề cùng với các giấy tờ có liên quan đến hành vi ghi bán số đề của bị cáo từ ngày 14/11/2017 đến ngày 17/12/2017. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Đối chiếu với quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo là không phù hợp, nên cần được điều chỉnh.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm trong xã hội, bị cáo bán số đề trong một thời gian dài, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án 06 tháng tù là không cao.

[3]. Bị cáo kháng cáo xin giảm án và xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm các chứng cứ về tình tiết mới để được xem xét ở cấp phúc thẩm. Bị cáo có học vấn 6/12, sống và mua bán tại địa bàn quận R, có kinh nghiệm trong cuộc sống nhưng cho rằng không am hiểu pháp luật là không có cơ sở; bản thân bị cáo còn có hai người em và chồng trong độ tuổi lao động nên không thỏa mãn điều kiện là lao động chính trong gia đình, bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi sẽ được xem xét trong quá trình thi hành án. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[4] Tại bản án sơ thẩm, tuyên buộc bị cáo Nguyễn Thị H nộp số tiền 45.000.000 đồng thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước nhưng tuyên trả cho bị cáo số tiền 3.649.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo mà không tuyên tiếp tục tạm giữ lại số tiền này để đảm bảo thi hành án là chưa phù hợp theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày chưa nhận lại số tiền này nên cần sửa bản án sơ thẩm, tiếp tục quản lý số tiền 3.649.000 đồng đã thu giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên tịch thu tiêu hủy 49 tờ giấy có nội dung ghi số đề đánh số thứ tự từ 01 đến 49, trong khi các giấy tờ này là chứng cứ quan trọng của vụ án đã được lưu hồ sơ từ bút lục số 31 đến bút lục số 42 nên sửa bản án sơ thẩm, tiếp tục lưu giữ 49 tờ phôi đề kèm theo hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên quyết định về hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo, có điều chỉnh điều luật áp dụng.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Căn cứ khoản 3 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Sửa án sơ thẩm.

Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.649.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tiếp tục lưu giữ tại hồ sơ vụ án 49 tờ giấy có nội dung ghi số đề được đánh số thứ tự từ 01 đến 49.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành.

Bị cáo phải nộp 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND CC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Cần Thơ;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan tố tụng quận Cái Răng;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Hoàng Quý